

Số: /KH-SGDĐT

Quảng Ngãi, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

**Kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Tiểu dự án 1-Dự án 5
Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025**

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc Quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 của Ủy ban Dân tộc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022;

Căn cứ Quyết định số 2139/QĐ-BGDĐT ngày 14/8/2024 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch 4427/KH-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum triển khai Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

Căn cứ Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 08/5/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 từ nguồn vốn Trung ương và vốn ngân sách tỉnh đối ứng;

Căn cứ Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 12/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Tiểu dự án 1-Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 (*gọi tắt là Chương trình*) đối với các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh bán trú và công tác xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra việc thực hiện đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông có học sinh bán trú.
- Kiểm tra công tác xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Yêu cầu

- Các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án 1-Dự án 5 của Chương trình tại đơn vị, địa phương.
- Các đơn vị được kiểm tra chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, bố trí cán bộ tham gia làm việc thuận lợi cho quá trình kiểm tra và không gây tác động đến hoạt động thường xuyên của đơn vị.

II. NỘI DUNG, NIÊN ĐỘ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Nội dung kiểm tra

a) Nội dung 01: Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông có học sinh bán trú:

- Nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất khối phòng/công trình phục vụ ăn, ở, sinh hoạt cho học sinh và phòng công vụ giáo viên; nâng cấp, cải tạo cơ sở vật

chất/khối phòng/công trình phục vụ học tập; bổ sung, nâng cấp các công trình phụ trợ khác.

- Đầu tư cơ sở vật chất phục vụ chuyển đổi số giáo dục phục vụ việc giảng dạy và học tập trực tuyến cho học sinh.

b) Nội dung 02: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông có học sinh bán trú:

- Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.
- Biên soạn, cấp phát tài liệu, học liệu cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.
- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về các nội dung quản lý và giáo dục đặc thù.

c) Nội dung 03: Xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số:

- Công tác hỗ trợ tài liệu học tập, sách giáo khoa, văn phòng phẩm; bồi dưỡng, tập huấn, truyền thông, tuyên truyền.
- Công tác triển khai mở lớp xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.
- Công tác bố trí ngân sách địa phương để thực hiện công tác xóa mù chữ.

2. Niên độ và thời gian kiểm tra

- Niên độ kiểm tra: Năm học 2024-2025 và năm học 2025-2026.
- Thời gian kiểm tra: Từ tháng 7/2025 đến tháng 12/2025.

3. Phương pháp và quy trình kiểm tra

a) Phương pháp kiểm tra: Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành kiểm tra trực tiếp tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông có học sinh bán trú và tại các lớp xóa mù chữ trên địa bàn các xã. Các đơn vị còn lại tổ chức tự kiểm tra.

b) Quy trình kiểm tra

- Thông qua Kế hoạch, Quyết định của Sở Giáo dục và Đào tạo tại các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và tại các xã được kiểm tra;
- Kiểm tra thực tế tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh bán trú và tại các lớp xóa mù chữ;
- Thông báo kết quả kiểm tra.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí từ nguồn kinh phí thực hiện Tiểu Dự án 3, Dự án 10 của Chương trình (đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại 816/QĐ-UBND ngày

12/12/2024, Quyết định 58/QĐ-UBND ngày 21/01/2025, 287/QĐ-UBND ngày 08/5/2025).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài chính

- Chủ trì, phối hợp các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở tham mưu kế hoạch kiểm tra; thành lập Đoàn kiểm tra; tổ chức kiểm tra; đánh giá kết quả; ghi nhận những kết quả đạt được; chấn chỉnh, rút kinh nghiệm, yêu cầu khắc phục những tồn tại, hạn chế (nếu có).

- Báo cáo kết quả kiểm tra, tham mưu Giám đốc Sở ban hành Thông báo kết quả kiểm tra.

- Tham mưu Giám đốc Sở báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh kết quả kiểm tra trong tháng 12 năm 2025.

2. Các Phòng Chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở

Phối hợp cử nhân sự tham gia Đoàn kiểm tra theo kế hoạch.

3. Các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông có học sinh bán trú

- Báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án 1-Dự án 5 của Chương trình tại đơn vị về Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu quản lý **trước ngày 15 tháng 11 năm 2025**.

- Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ liên quan; bố trí nhân sự làm việc với Đoàn kiểm tra theo kế hoạch.

4. Đề nghị UBND các xã, phường và đặc khu Lý Sơn

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án 1-Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 đối với các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý theo Đề cương đính kèm, hoàn thành **trước ngày 30 tháng 11 năm 2025**.

- Cử cán bộ tham gia cùng Đoàn kiểm tra tại các trường học, các lớp xóa mù chữ trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra kết quả thực hiện Tiểu dự án 1-Dự án 5 của Chương trình; đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương; các cấp quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục quán triệt, phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh (báo cáo);
- UBND các xã, phường, đặc khu Lý Sơn (phối hợp);
- Giám đốc Sở GDĐT (chỉ đạo)
- Các PGĐ Sở GDĐT (theo dõi, chỉ đạo);
- Các trường PTDTNT, PTDTBT, trường có HSBT (thực hiện);
- Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, TC_{TCH}.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Thái

